TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẨM PHẢ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 108/2020/QĐST - HNGĐ	*Cẩm Phả, ngày 06 tháng 4 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 56/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Bích T1 - Sinh năm: 19xx.

- Bị đơn: Anh Tạ Hồng T2 - Sinh năm: 19xx.

Cùng đăng ký HKTT: Tổ x, khu x, phường D, thành phố P, tỉnh N.

Căn cứ vào Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, thu và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 3 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Bích T1 và anh Tạ Hồng T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị Bích T1 và anh Tạ Hồng T2 cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Bùi Thị Bích T1 có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Tạ Ngọc H, sinh ngày xx/x/20xx cho đến

khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Tạ Hồng T2 có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng)/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 4/2020 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Thắng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Đương sự tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Công nợ chung: Không có.

- Về án phí: Chị Bùi Thị Bích T1 tự nguyện nộp cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Thư đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), trả lại cho chị Thư 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 000xxxx ngày 26 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả. Anh Tạ Hồng T2 phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng cho con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSNDTP Cẩm Phả;
- Chi cục THADSTP Cẩm Phả;
- UBND phường D;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, vp.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nguyễn Thị Quýnh